

Bản án số: 80/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/01/2022

V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Phước Trinh

2- Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:
Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 247/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3
năm 2021 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022 giữa
các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà A, sinh năm: 1982.

Thường trú: Ấp O, xã P, huyện Q, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bị đơn: Ông B, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp S, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 26/02/2021, nguyên đơn bà A trình bày:

Bà và ông B ly hôn theo Quyết định số 1214/2020/QĐST-HNGĐ ngày
24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi. Theo nội dung quyết định, con chung
là trẻ V, sinh ngày 27/9/2018 do ông B trực tiếp nuôi, ông B không yêu cầu bà cấp
dưỡng nuôi con. Bà được quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Sau khi ly
hôn, ông B không cho bà thăm con như nội dung trong quyết định. Xét về hoàn cảnh
và điều kiện nuôi con thì ông B không có điều kiện bằng bà, do lúc đầu thấy ông B
thương con và con cũng mến ông B nên bà đồng ý giao con cho ông B nuôi dưỡng.
Nay ông B thường xuyên đi làm xa, bỏ bê con và không cho bà thực hiện quyền thăm

con. Bà yêu cầu Tòa án cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ V, bà không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2022, bà A cho rằng do ông B cho bà thăm con nhưng không cho bà rước, chở con đi chơi nên bà xin Tòa giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi trẻ V.

Tại biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải ngày 06/01/2022, bị đơn ông B trình bày: Ông với bà A ly hôn theo Quyết định số 1214/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi. Theo Quyết định của Tòa án, ông là người nuôi con chung tên V, sinh ngày 27/9/2018. Ông không đồng ý việc bà A xin thay đổi nuôi con, lý do ông nuôi bé từ 18 tháng tuổi cho đến nay. Bà A đã một lần xin đưa bé về nhà chơi nhưng tự ý đưa bé về quê Bến Tre 01 tuần, ông phải điện thoại yêu cầu bà A mới chở bé về.

Do hòa giải không thành nên Tòa phải đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, bà A vẫn giữ yêu cầu xin Tòa giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi trẻ V. Ông B không đồng ý.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định, trừ việc Thẩm phán vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi nuôi con của bà A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về tố tụng:

[1] Theo nội dung đơn khởi kiện có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

* Về nội dung:

[2] Căn cứ Quyết định số 1214/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, bà A và ông B thuận tình ly hôn. Bà A và ông B thỏa thuận con chung là trẻ V, sinh ngày 27/9/2018 do ông B trực tiếp nuôi, ông B không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con.

[3] Xét yêu cầu của bà A xin được trực tiếp nuôi trẻ V, lý do ông B chỉ cho bà thăm con, bà muốn rước, chở con đi chơi nhưng ông B không đồng ý.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của bà A là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[4] Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Hội đồng xét xử buộc bà A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát như trên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà A về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với trẻ V, sinh ngày 27/9/2018.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà A phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2019/0085809 ngày 18/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; bà A đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh | (01) |
| - VKSND huyện Củ Chi | (02) |
| - Chi cục THADS huyện Củ Chi | (01) |
| - Các đương sự | (02) |
| - Lưu: Vp, hồ sơ vụ án | (02) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Thắm